



CỤC THỦY SẢN VÀ KIỂM NGU  
TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM, KIỂM NGHIỆM,  
KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

Số: HQ.3K.26.00081

**Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản  
chứng nhận sản phẩm nguyên liệu dùng sản xuất thức ăn thủy sản  
phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia:**

|                                     |                                                                                                                                                                                 |
|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tên sản phẩm</b>                 | : <b>Gluten lúa mỳ (Vital Wheat Gluten)</b>                                                                                                                                     |
| <b>Số lượng/ khối lượng</b>         | : 2.640 bao/66.000 kg                                                                                                                                                           |
| <b>Hãng, nước sản xuất</b>          | : Shaanxi Fengcangyuan Grain Industry Development Co., Ltd.<br>(China)                                                                                                          |
| <b>Thuộc lô hàng nhập khẩu</b>      |                                                                                                                                                                                 |
| Hợp đồng số                         | : 2525VN0012009 ngày 18/11/2025                                                                                                                                                 |
| Hóa đơn số                          | : 25PLH71174 ngày 16/12/2025                                                                                                                                                    |
| Vận đơn số                          | : A56FX35250                                                                                                                                                                    |
| Ngày sản xuất                       | : 25/11/2025                                                                                                                                                                    |
| Giấy đăng ký kiểm tra<br>chất lượng | : 10988/HQ-GDK-TTKN ngày 26/12/2025<br>(Mã hồ sơ: BNNPTNT29250043816)                                                                                                           |
| <b>Đơn vị được cấp</b>              | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VICTA</b><br>Địa chỉ: lô TH-1B, đường số 7, khu thương mại Nam, khu<br>chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ<br>Chí Minh, Việt Nam |
| <b>Phương thức đánh giá</b>         | : Phương thức 7 (theo Thông tư số: 28/2012/TT-BKHHCN<br>ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ)                                                                           |
| <b>Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật</b>   | : QCVN 01-190:2020/BNNPTNT, sửa đổi 1:2021 QCVN<br>01-190:2020/BNNPTNT                                                                                                          |
| <b>Có giá trị đến ngày</b>          | : Hết hạn sử dụng sản phẩm                                                                                                                                                      |

**Quyết định chứng nhận**

Số: 109 /QĐ-TTKN  
Ngày 12 tháng 01 năm 2026

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



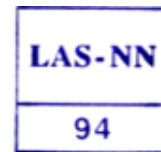
**Trần Thị Bưởi**





TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,  
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN  
TRUNG TÂM VÙNG I

ĐC/Add: số 9 Nguyễn Văn Cừ, P. An Bình, Tp. Cần Thơ  
ĐT/Phone: 024 3724 6077 (nhánh số 6) hoặc 078 291 7168  
Email: 3k.trungtamvung1@gmail.com



## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### ANALYTICAL REPORT

Số/No.: 317/2026/KN-HQ

Tên khách hàng/Customer name <sup>(1)</sup> : Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản Vùng II

Địa chỉ/Address <sup>(1)</sup> : 135A Pasteur, phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh

Người gửi mẫu/Delivered by <sup>(1)</sup> : Đào Duy Thu

Mô tả mẫu/Sample description <sup>(1)</sup> : Nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản, đựng trong túi

Mã số mẫu/Sample code : 0622601432

Ngày nhận mẫu/Receiving date : 07/01/2026

Ngày phân tích/Analysing date : 07/01/2026

| Tên mẫu/<br>Sample name <sup>(1)</sup>              | Chỉ tiêu/<br>Parameters <sup>(1)</sup> | ĐVT/<br>Unit     | Kết quả/<br>Result | Phương pháp thử/<br>Test method                       |
|-----------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------|--------------------|-------------------------------------------------------|
| 0126014/HQV2<br>GLUTEN LÚA MỠ<br>BNNPTNT29250043816 | Aflatoxin B1 (*)                       | µg/kg<br>(LOQ=1) | KPH                | HDH-08<br>(Ref. AOAC 990.33; AOAC 991.31) Sắc ký lỏng |

Cần Thơ, ngày/date: 10/01/2026

GIÁM ĐỐC/DIRECTOR



Nguyễn Đình Xuân Quý

#### Ghi chú/ Note:

- Tất cả các chỉ tiêu đã được chứng nhận hoạt động bởi Bộ chủ quản/All parameters have been certified to operate by the specialized Ministry.
- (\*) Chỉ tiêu đã được công nhận ISO/IEC 17025/ Parameters have been accredited by ISO/IEC 17025.
- (\*\*) Chỉ tiêu được Bộ chuyên ngành chỉ định/ Parameters have been designated by the specialized Ministry.
- (#) Kết quả phân tích do nhà thầu phụ thực hiện/ Analysis results performed by subcontractors.
- KPH/ND: Không phát hiện/ Not detected; PH: phát hiện/detected.
- LOQ: Giới hạn định lượng/Limit of Quantitation. LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of Detection. MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp/Method Detection Limit.
- <sup>(1)</sup> Thông tin do khách hàng cung cấp hoặc yêu cầu/ Information provided or requested by the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Trung tâm Vùng I/ This above result shall not reproduced, party or fully, unless written approval of Director of ASTAC I.
- Khiếu nại kết quả chỉ giải quyết trong thời gian lưu mẫu/Complaints about results will only be resolved during the sample retention period.
- Kết quả phân tích trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm/ The analysis results in this sheet are only valid on the test sample.